TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 28-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Huệ;

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu Văn S, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1981 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn S1 (đã chết) và bà Hoàng Thị K; vợ: chị Lý Thị H; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: đã bị xử phạt hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 01/02/2021 của Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng xử phạt số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi đánh bạc trái phép; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 4 năm 2024 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 09 giờ 00 phút ngày 22 tháng 4 năm 2024, Chu Văn S đi nhờ xe tải từ nhà tại thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực chợ B, xã Y,

huyện V, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, do không biết chỗ mua ma túy, Chu Văn S hỏi một người đàn ông lạ mặt đứng cạnh đường nơi bán ma túy H1, người này trả lời biết nơi bán nên Chu Văn S đã nhờ người đàn ông mua giúp ma túy. Chu Văn S đưa số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền rồi điều khiển xe môtô đi khoảng 20 phút sau đó quay lại đưa cho Chu Văn S 01 gói giấy trắng, bên trong có 05 gói giấy trắng có dòng kẻ, chứa ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, Chu Văn S cất số ma túy mua được vào trong túi quần rồi đi nhờ xe ô tô tải về nhà. Tối ngày 22/4/2024 và tối ngày 23/4/2024, Chu Văn S đã tự sử dụng hết 01 gói (mỗi lần 1/2 gói) ma túy Heroin bằng hình thức hít tại bụi cây ven đường gần nhà; 04 gói ma túy còn lại Chu Văn S cất trong túi quần đang mặc. Khoảng 13 giờ ngày 24/4/2024, Chu Văn S từ nhà đi đến quán B1 ở thôn M, xã V, huyện C để xem khách chơi bi-a, khi đi trong người có mang theo 04 gói ma túy, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, Chu Văn S một mình đi lên dốc thuộc thôn L, xã V, huyện C tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an huyện C phát hiện lập biên bản. Tại phiếu xét nghiệm ngày 24/4/2024, Chu Văn S dương tính với chất ma túy Heroin.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành kiểm tra điện thoại di động của Chu Văn S không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn S nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 525/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy màu trắng có dòng kẻ khối gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng lượng 0,174 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng vụ án hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong chứa 0,168 gam ma túy heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói cũ; 01 túi nilon màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 FW màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, gắn sim có số thuê bao: 0329320873.

Cáo trạng số: 34/CT-VKSCL ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn S khẳng định bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo, sau khi đánh giá tính chất, mức độ,của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Chu Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Chu Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa 0,168 gam ma túy heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói cũ, 01 túi nilon màu đỏ, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, trắng; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 FW màu hồng, cũ, có gắn sim cho bị cáo Chu Văn S.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Chu Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,174 gam với mục đích để sử dụng.

[3] Về nguồn gốc số ma túy xác định theo lời khai của bị cáo Chu Văn S, ngày 22/4/2024 Chu Văn S đến khu vực chợ B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, mục đích mua về sử dụng. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc số ma túy nên không có cơ sở để kết luận về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho bị cáo.

[4] Bị cáo Chu Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có ma tuý để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bị cáo Chu Văn S tàng trữ trái phép 0,174 gam chất ma túy Heroin. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Chu Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 34/CT-VKSCL ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Chu Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Chất ma tuý Heroine mà bị cáo tàng trữ là một trong các chất gây nghiện được quy định trong

danh mục các chất ma tuý do Chính phủ ban hành. Các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm (Quy định tại Điều 3 Luật Phòng chống ma tuý). Tệ nạn ma tuý là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống con người, phá hoại hạnh phúc gia đình vv… Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về nhân thân: bị cáo Chu Văn S đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính (đã được xoá) và là người sử dụng trái phép chất ma túy và nên là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng: đối với phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; các vỏ bao gói cũ, 01 túi nilon màu đỏ, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng là vật không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 FW màu hồng có gắn sim là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo Chu Văn S là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Chu Văn S và về xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Chu Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Chu Văn S 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 4 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ viết tay họ - tên của Chu Văn S (cũ),có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các dấu của Phòng K1 tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,168 gam ma túy heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và các vỏ bao gói cũ; 01 (một) túi nilon màu đỏ; 01 (một) bật lửa gas màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng, trắng;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 FW màu hồng, cũ, đã qua sử dụng, gắn sim có số thuê bao: 0329320873.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 13 tháng 6 năm 2024).

4. Về án phí: bị cáo Chu Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh